



THƯƠNG HIỆU VÀ NHÃN HIỆU. THỦ TỤC BẢO VỆ NHÃN HIỆU

ThS. NGÔ HỮU THỐNG – CHÁNH VĂN PHÒNG IPTC



Nội dung

Lợi ích của một thương hiệu mạnh

Phân biệt nhãn hiệu và thương hiệu

Nhãn hiệu là gì?

Sự khác biệt giữa thương hiệu và nhãn hiệu?

Một số lưu ý khi thiết kế nhãn hiệu cho doanh nghiệp

Thủ tục xác lập quyền sở hữu trí tuệ đối với nhãn hiệu



Tìm điểm khác nhau...



Tìm điểm khác nhau?



Tìm điểm khác nhau?

40 ngàn đồng/1 ký

120 ngàn đồng/1 ký



Tìm điểm khác nhau?



Tìm điểm khác nhau?

15 ngàn đồng/ 1 ly

46 ngàn – 170 ngàn/ 1 ly



Lợi ích của một thương hiệu mạnh

Dễ dàng thuyết phục người tiêu dùng sử dụng sản phẩm

Thuyết phục người bán hàng phân phối sản phẩm

Xây dựng được nét văn hoá riêng của tổ chức

(sự tự hào của nhân viên về doanh nghiệp)

Có nhiều lợi thế cạnh tranh

Hiệu quả tiếp thị cao

Dễ dàng huy động vốn

...



Phân biệt nhãn hiệu và thương hiệu



Định nghĩa

Thương hiệu (Brands)

Tổ chức sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO): là một dấu hiệu (hữu hình và vô hình) đặc biệt để nhận biết một sản phẩm hàng hoá hay một dịch vụ nào đó được sản xuất hay được cung cấp bởi một cá nhân hay một tổ chức.

Nhãn hiệu (Trademarks)

theo định nghĩa tại Khoản 16 Điều 4 Luật Sở hữu trí tuệ là dấu hiệu dùng để phân biệt hàng hoá, dịch vụ của các tổ chức, cá nhân khác nhau.



Một công ty có 1 thương hiệu
nhưng có thể có nhiều nhãn hiệu

Nhãn hiệu là dấu hiệu đi kèm với
sản phẩm để phân biệt hàng hóa,
dịch vụ của chủ thể này với hàng
hóa, dịch vụ của chủ thể khác;

thương hiệu là tổng hợp tất cả các
yếu tố tạo nên danh tiếng cho một
sản phẩm hoặc doanh nghiệp.

nhãn hiệu chỉ là một yếu tố cấu thành của thương hiệu, hình thành nhãn hiệu
là một trong những bước đệm đầu tiên để doanh nghiệp xây dựng thương
hiệu trong lòng người tiêu dùng





Tính hữu hình

Thương hiệu (Brands)

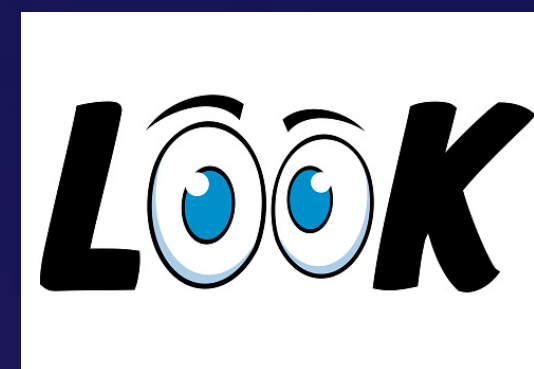
không hữu hình hay dễ nhận biết như nhãn hiệu. Khi nói: “Sản phẩm này có thương hiệu rồi”, người ta sẽ liên tưởng đến những yếu tố tạo nên danh tiếng cho sản phẩm đó, bao gồm cả hữu hình lẫn vô hình, như kiểu dáng, chất lượng sản phẩm, định hình nhãn hiệu của sản phẩm, giá cả, thái độ phục vụ của nhân viên bán hàng, cảm nhận của khách hàng...



Nhãn hiệu

(Trademarks)

là những dấu hiệu nhận biết được bằng các giác quan thường là thị giác, đó có thể là chữ cái, từ ngữ, hình vẽ, hình ảnh, kể cả hình ba chiều hoặc sự kết hợp các yếu tố đó, được thể hiện bằng một hoặc nhiều màu sắc





Khía cạnh pháp lý Thương hiệu (Brands)

không phải đối tượng điều chỉnh của luật và không được pháp luật bảo hộ. Chủ thể tạo ra thương hiệu cho một sản phẩm không phải người tạo ra sản phẩm đó, cũng không phải là cơ quan nhà nước mà chính là người tiêu dùng thông qua quá trình họ sử dụng và đánh giá sản phẩm. Thái độ và cảm nhận tích cực của một lượng đủ lớn người tiêu dùng đối với sản phẩm tạo nên thương hiệu cho sản phẩm đó

Khía cạnh pháp lý Nhãn hiệu (Trademarks)

là thuật ngữ được sử dụng trong luật và là một trong những đối tượng của quyền sở hữu công nghiệp. Quyền sở hữu đối với nhãn hiệu được xác lập thông qua thủ tục đăng ký (trừ trường hợp nhãn hiệu nổi tiếng) và sau khi đăng kí, nhãn hiệu được pháp luật bảo hộ



Về giá trị

Thương hiệu (Brands)

không thể được định giá một cách dễ dàng bởi nó là thành quả của cả một quá trình

Nhưng thương hiệu thì không thể bắt chước hay làm giả được bởi nó bao hàm nhiều yếu tố và được cảm nhận bởi chính mỗi người tiêu dùng

Nhãn hiệu (Trademarks)

sau khi thực hiện thủ tục đăng kí trở thành tài sản và có thể được định giá

Người ta có thể bắt chước một nhãn hiệu nổi tiếng nào đó để gắn lên sản phẩm của mình



Về sự hình thành Thương hiệu (Brands)

doanh nghiệp phải mất rất nhiều thời gian, công sức và tiền của. Có không ít những doanh nghiệp hoạt động rất lâu năm nhưng vẫn không thể tạo dựng được thương hiệu cho mình.

Nhưng thương hiệu thì có thể tồn tại mãi mãi ngay cả khi sản phẩm mang nhãn hiệu không còn tồn tại.

Nhãn hiệu (Trademarks)

thực hiện thủ tục đăng kí thì một dấu hiệu nào đó có thể được công nhận là nhãn hiệu

có thể thay đổi hoặc không còn tồn tại do thị hiếu hay ý chí của doanh nghiệp; khi sản phẩm mang nhãn hiệu chấm dứt sự tồn tại thì nhãn hiệu sẽ đương nhiên chấm dứt tồn tại



Nhãn hiệu là phần xác còn thương hiệu chính là phần hồn của sản phẩm hay doanh nghiệp.

Thương hiệu là giá trị mà doanh nghiệp phải không ngừng xây dựng và duy trì nếu muốn giữ vững được chỗ đứng trên thương trường nhưng điều đó không có nghĩa là nhãn hiệu đối với doanh nghiệp không quan trọng.

Tạo dựng nhãn hiệu chính là một trong những bước tiền đề trên con đường xây dựng thương hiệu. Do đó, để hướng đến thành công doanh nghiệp cần xây dựng và phát triển song song cả nhãn hiệu và thương hiệu.



Một số lưu ý khi thiết kế nhãn hiệu



Một số lưu ý khi thiết kế nhãn hiệu

Nhãn hiệu phải thỏa mãn điều kiện pháp lý để được đăng ký

Đảm bảo các dấu hiệu dễ đọc, dễ viết, dễ phát âm, dễ nhớ và phù hợp với mục đích quảng cáo

Không trùng hoặc tương tự tới mức gây nhầm lẫn với nhãn hiệu đã đăng ký





Lưu ý khi lựa chọn từ ngữ làm nhãn hiệu

TỪ NGỮ TỰ TẠO

Ưu điểm: dễ được bảo hộ vì thường được xem là có khả năng phân biệt

Nhược điểm: KH khó nhớ, cần nhiều nỗ lực trong quảng cáo



Lazada

TIKI.VN
Niềm vui mua sắm



Lưu ý khi lựa chọn từ ngữ làm nhãn hiệu

Nhãn hiệu tùy hứng không liên quan đến sản phẩm

Ưu điểm: dễ được bảo hộ

Nhược điểm: cần quảng cáo nhiều hơn để tạo ra mối liên kết giữa NH và SP trong trí nhớ người tiêu dùng





Lưu ý khi lựa chọn từ ngữ làm nhãn hiệu

Nhãn hiệu gợi ý (ám chỉ đến thuộc tính của SP)

Ưu điểm: thuận tiện cho quảng cáo

Nhược điểm: rủi ro không được bảo hộ vì có thể rơi vào trường hợp mang tính mô tả





Thủ tục bảo hộ nhãn hiệu



Thủ tục bảo hộ nhãn hiệu

Bước 1: Tải tờ khai đăng ký nhãn hiệu tại: <http://ipvietnam.gov.vn/web/guest/to-khai-nhan-hieu>



Thủ tục bảo hộ nhãn hiệu

Bước 2: Điền tờ khai

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ NHÃN HIỆU Kính gửi: Cục Sở hữu trí tuệ 386 Nguyễn Trãi, Hà Nội Chủ đơn dưới đây yêu cầu Cục Sở hữu trí tuệ xem xét đơn và cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu*		DẤU NHẬN ĐƠN (Dành cho cán bộ nhận đơn)
① Mẫu nhãn hiệu Dán nhãn hiệu in màu kích thước 8x8mm	NHÃN HIỆU <u>Loại nhãn hiệu yêu cầu đăng ký</u> ☐ Nhãn hiệu tập thể ☐ Nhãn hiệu liên kết ☐ Nhãn hiệu chứng nhận <u>Mô tả nhãn hiệu:</u> Màu sắc: Mô tả: Mô tả chi tiết nhãn hiệu bao gồm: vị trí các chi tiết, màu sắc, đặc điểm...	
② CHỦ ĐƠN (Tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu) Tên đầy đủ:		



Thủ tục bảo hộ nhãn hiệu

Bước 2: Điền tờ khai

		☐ Nhãn hiệu chứng nhận Mô tả nhãn hiệu: Màu sắc: Mô tả:
② CHỦ ĐƠN (Tổ chức, cá nhân yêu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu) Tên đầy đủ: Tên chủ sở hữu (tổ chức, hoặc cá nhân) Địa chỉ: Điện thoại: Fax: Email: ☐ Ngoài chủ đơn khai tại mục này còn có những chủ đơn khác khai tại trang bổ sung		
③ ĐẠI DIỆN CỦA CHỦ ĐƠN ☐ là người đại diện theo pháp luật của chủ đơn ☐ là tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp được uỷ quyền của chủ đơn ☐ là người khác được uỷ quyền của chủ đơn Tên đầy đủ: Địa chỉ: Điện thoại: Fax: E-mail:		



Thủ tục bảo hộ nhãn hiệu

Bước 2: Điền tờ khai (phí và lệ phí)

⑤ PHÍ, LỆ PHÍ			
Loại phí, lệ phí		Số đối tượng tính phí	Số tiền
☐ Lệ phí nộp đơn cho các nhóm hàng hoá/dịch vụ		 nhóm	
☐ Lệ phí nộp đơn cho các sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi trong mỗi nhóm		 sản phẩm/ dịch vụ	
☐ Lệ phí yêu cầu hưởng quyền ưu tiên			
☐ Lệ phí công bố đơn			
☐ Phí tra cứu phục vụ thẩm định nội dung cho mỗi nhóm hàng hoá, dịch vụ		 nhóm	
☐ Phí tra cứu phục vụ thẩm định nội dung cho các sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi trong mỗi nhóm		 sản phẩm/ dịch vụ	
☐ Phí thẩm định nội dung cho các nhóm hàng hoá/dịch vụ		 nhóm	
☐ Phí thẩm định nội dung bổ sung cho các sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi trong mỗi nhóm		 sản phẩm/ dịch vụ	
Tổng số phí và lệ phí nộp theo đơn là: Số chứng từ (trường hợp nộp qua bưu điện hoặc chuyển khoản):			

Phí và lệ phí:

- Lệ phí nộp đơn: 150.000VNĐ
- Phí công bố đơn: 120.000VNĐ
- Phí tra cứu phục vụ TĐND: 180.000VNĐ/01 nhóm sản phẩm, dịch vụ
- Phí tra cứu cho sản phẩm, dịch vụ thứ 7 trở đi: 30.000VNĐ/01 sản phẩm, dịch vụ
- Phí thẩm định nội dung: 550.000VNĐ/01 nhóm sản phẩm, dịch vụ
- Phí thẩm định nội dung cho sản phẩm/dịch vụ thứ 7 trở đi: 120.000VNĐ/01 sản phẩm, dịch vụ.



Thủ tục bảo hộ nhãn hiệu

Bước 2: Điền tờ khai (tài liệu tối thiểu: 02 tờ khai bản gốc, 7 mẫu nhãn hiệu kích thước 8x8mm)

⑤ CÁC TÀI LIỆU CÓ TRONG ĐƠN	KIỂM TRA DANH MỤC TÀI LIỆU (Dành cho cán bộ nhận đơn)
Tài liệu tối thiểu:	
☐ Tờ khai, gồm.....trang xbản (có danh mục và phân nhóm hàng hoá, dịch vụ mang nhãn hiệu)	☐
☐ Mẫu nhãn hiệu, gồm.....mẫu	☐
☐ Chứng từ phí, lệ phí	☐
Tài liệu khác:	
☐ Giấy uỷ quyền bằng tiếng	☐
☐ bản gốc	☐
☐ bản sao (☐ bản gốc sẽ nộp sau	☐
☐ bản gốc đã nộp theo đơn số:.....)	☐
☐ bản dịch tiếng Việt, gồm trang	☐
☐ Tài liệu xác nhận được phép sử dụng các dấu hiệu đặc biệt (biểu tượng, cờ, huy hiệu, con dấu...), gồm.....trang	☐
☐ Tài liệu xác nhận quyền đăng ký nhãn hiệu:	☐
☐ Tài liệu xác nhận thụ hưởng quyền đăng ký từ người khác	☐
☐ Quy chế sử dụng NH tập thể/chúng nhận, gồm.....trang xbản	☐
☐ Tài liệu chứng minh quyền ưu tiên	☐
☐ Bản sao đơn đầu tiên, gồm.....bản	☐
☐ Bản dịch tiếng Việt, gồm.....bản	☐
☐ Giấy chuyển nhượng quyền ưu tiên	☐
☐ Có tài liệu bổ trợ khai tại trang bổ sung	☐

Cán bộ nhận đơn
(kí và ghi rõ họ tên)



Bước 2: Điền tờ khai (phân loại danh mục hàng hoá, dịch vụ theo bảng phân loại Ni-xơ)

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ**

**BẢNG PHÂN LOẠI QUỐC TẾ
HÀNG HÓA/DỊCH VỤ NI-XƠ**

Phiên bản 11-2020

(Dịch từ bản tiếng Anh do Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) công bố)



Thủ tục bảo hộ nhãn hiệu

Bước 2: Điền tờ khai (ký tên)

⑧	CAM KẾT CỦA CHỦ ĐƠN
<i>Tôi cam đoan mọi thông tin trong tờ khai trên đây là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.</i>	
<i>Khai tại:.....ngày.....tháng.....năm.....</i>	
<i>Chữ ký, họ tên chủ đơn/đại diện của chủ đơn (ghi rõ chức vụ và đóng dấu, nếu có)</i>	



Thủ tục bảo hộ nhãn hiệu

Bước 3: Nộp đơn

Người nộp đơn:

1. Tổ chức, cá nhân có quyền đăng ký nhãn hiệu dùng cho hàng hoá do mình sản xuất hoặc dịch vụ do mình cung cấp.
2. Tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động thương mại hợp pháp có quyền đăng ký nhãn hiệu cho sản phẩm mà mình đưa ra thị trường nhưng do người khác sản xuất với điều kiện người sản xuất không sử dụng nhãn hiệu đó cho sản phẩm và không phản đối việc đăng ký đó.



Thủ tục bảo hộ nhãn hiệu

Bước 3: Nộp đơn

Nộp đơn ở đâu:

1. Cục Sở hữu Trí tuệ Việt Nam

Địa chỉ: 384-386 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại: (024) 3858 3069- (024) 3858 3425

2. Văn phòng đại diện Cục Sở hữu trí tuệ tại Thành phố Đà Nẵng

Địa chỉ: Tầng 3, số 135 đường Minh Mạng, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Điện thoại: 0236.3889955

3. Văn phòng đại diện Cục Sở hữu trí tuệ tại Thành phố Hồ Chí Minh

Lầu 7, tòa nhà Hà Phan, số 17 - 19 Tôn Thất Tùng, phường Phạm Ngũ Lão, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 3920 8483 - 3920 8485 Fax: (028) 3920 8486 Email: vanphong2@noip.gov.vn



Thủ tục bảo hộ nhãn hiệu

Bước 4: Thẩm định đơn

- Thời gian:
 - Thẩm định hình thức: 01 tháng
 - Công bố đơn: trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày đơn đăng ký nhãn hiệu có Quyết định chấp nhận đơn hợp lệ
 - Thẩm định nội dung: không quá 09 tháng, kể từ ngày công bố đơn.
- Cấp bằng

HỘI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ
Số 133/MQĐ-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp nhận đơn hợp lệ
CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2121/QĐ-BKHCN ngày 14/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;
Căn cứ Điều 13.2 và Điều 13.6.b của Thông tư số 11/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2011/TT-BKHCN ngày 30/7/2011, Thông tư số 16/2011/TT-BKHCN ngày 22/01/2011, Thông tư số 06/2014/TT-BKHCN ngày 20/02/2014 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/06/2016;
Căn cứ kết quả thẩm định hình thức đơn đăng ký nhãn hiệu:
Số đơn: 4-2018-44893

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp nhận đơn hợp lệ với những ghi nhận sau đây:
Ngày nộp đơn: 18/12/2018
Chủ đơn: Công ty TNHH... (VN)
Địa chỉ: 11 LK...
Đại diện của chủ đơn: 1
Nhân liệu: Euro liên, hình
Nhóm hàng hóa/Nhóm vụ: 35

Điều 2. Công bố đơn trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định này và thẩm định nội dung theo quy định.

Điều 3. Chính Văn phòng, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp chấp hành và thực thi theo Quyết định này.

Kết luận:
- Người nộp đơn:
- Lưu: VT, HT.

KI. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Lê Ngọc Lâm



ThS. Ngô Hữu Thống

Chánh Văn phòng IPTC

Điện thoại: 0911471288

Email: nhthong@vnuhcm.edu.vn

Website: iptc.vn